



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ



Luật sĩ quân quân đội nhân dân Việt Nam và luật Công an nhân dân

GV: LÊ THỊ LAN

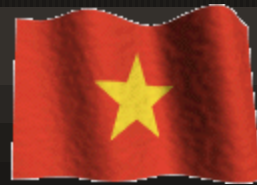


Mục đích

Hiểu được những nội dung cơ bản của luật sĩ quan Quân đội nhân dân VN và luật CAND.

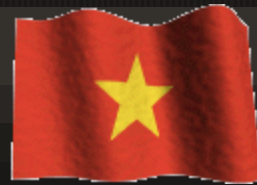
Hiểu được những điều kiện tuyển chọn, đào tạo, quyền lợi, nghĩa vụ của sĩ quan quân đội và công an.

Xây dựng ý thức trách nhiệm, phương hướng phấn đấu trở thành sĩ quan quân đội, CAND.



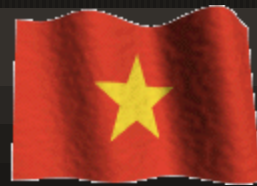
I. Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam

- Ngày 22/12 hằng năm là ngày truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam và là “Ngày Hội quốc phòng toàn dân”.



1. Vị trí chức năng của sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam

- **Khái niệm về sĩ quan ngạch sĩ quan:**
- Sĩ quan: là quân nhân phục vụ trong lực lượng vũ trang có quân hàm cấp úy trở lên, là cán bộ của Đảng Cộng sản VN và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN, hoạt động trong lĩnh vực quân sự.
- Ngạch sĩ quan: sĩ quan chia làm 2 ngạch gồm sĩ quan tại ngũ và sĩ quan dự bị.



1. Vị trí, chức năng của sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam

- Vị trí, chức năng của sĩ quan:

Sĩ quan là lực lượng nòng cốt của quân đội và là thành phần chủ yếu trong đội ngũ cán bộ quân đội. Đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý hoặc trực tiếp thực hiện 1 số nhiệm vụ khác, bảo đảm cho quân đội sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ

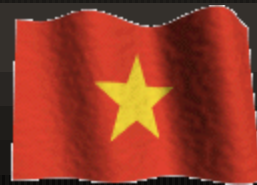


2. TIÊU CHUẨN CỦA SĨ QUAN; LÃNH ĐẠO, CHỈ HUY, QUẢN LÝ SĨ QUAN; ĐIỀU KIỆN TUYỂN CHỌN ĐÀO TẠO SĨ QUAN; NGUỒN BỔ SUNG SĨ QUAN TẠI NGŨ

- **Tiêu chuẩn chung:**
 - Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và nhân dân, với Đảng và Nhà nước; có tinh thần cảnh giác CM cao, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh.
 - Có phẩm chất đạo đức CM; gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.
 - Có trình độ chính trị, KHQS và khả năng vận dụng sáng tạo lí luận vào nhiệm vụ xd nền QP toàn dân.
 - Có lí lịch rõ ràng, tuổi đời và sức khỏe phù hợp với chức vụ, cấp bậc quân hàm mà sĩ quan đảm nhiệm.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ



2. TIÊU CHUẨN CỦA SĨ QUAN; LÃNH ĐẠO, CHỈ HUY, QUẢN LÝ SĨ QUAN; ĐIỀU KIỆN TUYỂN CHỌN ĐÀO TẠO SĨ QUAN; NGUỒN BỔ SUNG SĨ QUAN TẠI NGŨ

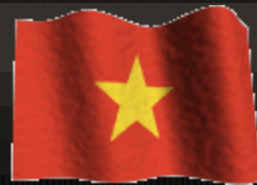
Lãnh đạo, chỉ huy, quản lý đội ngũ sĩ quan

Đội ngũ sĩ quan do Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt, thuộc quyền thống lĩnh của Chủ tịch nước.

Sự quản lý thống nhất của Chính phủ; chỉ huy, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ



2. TIÊU CHUẨN CỦA SĨ QUAN; LÃNH ĐẠO, CHỈ HUY, QUẢN LÝ SĨ QUAN; ĐIỀU KIỆN TUYỂN CHỌN ĐÀO TẠO SĨ QUAN; NGUỒN BỔ SUNG SĨ QUAN TẠI NGŨ

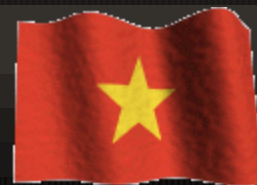
Điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan

Công dân nước Việt Nam có đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, sức khỏe và tuổi đời

Có nguyện vọng và khả năng hoạt động trong lĩnh vực quân sự.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ



2. TIÊU CHUẨN CỦA SĨ QUAN; LÃNH ĐẠO, CHỈ HUY, QUẢN LÝ SĨ QUAN; ĐIỀU KIỆN TUYỂN CHỌN ĐÀO TẠO SĨ QUAN; NGUỒN BỔ SUNG SĨ QUAN TẠI NGŨ

Nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ

- Hạ sĩ quan, binh sĩ tốt nghiệp các trường đào tạo sĩ quan hoặc các trường ĐH ngoài Quân đội.
- Hạ sĩ quan, binh sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Quân nhân chuyên nghiệp và công chức QP tại ngũ tốt nghiệp ĐH trở lên.
- Cán bộ công chức ngoài quân đội và người tốt nghiệp ĐH trở lên được điều động vào phục vụ trong quân đội đã được đào tạo theo quy định của Bộ trưởng Bộ QP.
- Sĩ quan dự bị



3. NHÓM NGÀNH, CẤP BẬC, CHỨC VỤ CỦA SĨ QUAN

Nhóm ngành của sĩ quan

Sĩ quan chỉ huy, tham mưu: đảm nhiệm công tác tác chiến và xd lực lượng.

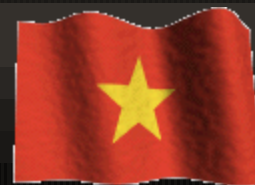
Sĩ quan chính trị: đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội.

Sĩ quan hậu cần: đảm nhiệm công tác hậu cần trong quân đội.

Sĩ quan kỹ thuật: đảm nhiệm công tác kỹ thuật trong quân đội.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THỊ



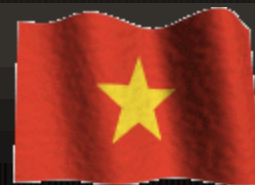
3. NHÓM NGÀNH, CẤP BẬC, CHỨC VỤ CỦA SĨ QUAN

Nhóm ngành của sĩ quan

Gồm 3 cấp, 12 bậc.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ



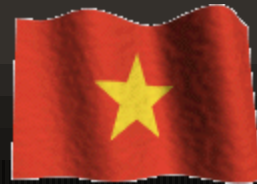
3. NHÓM NGÀNH, CẤP BẬC, CHỨC VỤ CỦA SĨ QUAN

Hệ thống chức vụ cơ bản của sĩ quan

- Trung đội trưởng.
- Tư lệnh quân đoàn, Chính ủy Quân đoàn, Tư lệnh Binh chủng, Chính ủy Binh chủng.
- Tiểu đoàn trưởng, Chính trị viên Tiểu đoàn.
- Trung tá Quân chủng, Chính ủy Bộ đội Biên phòng, Chính ủy Bộ đội Biên phòng.
- Lữ đoàn trưởng, Chính ủy Lữ đoàn.
- Tổng Tham mưu trưởng, chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.
- Sư đoàn trưởng, Chính ủy Sư đoàn.
- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ



4. NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

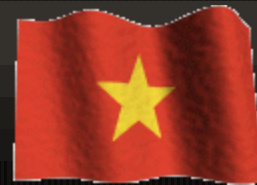
Nghĩa vụ của sĩ quan

Sẵn sàng chiến đấu, hi sinh bảo vệ vững chắc Tổ quốc và chế độ XHCN, bảo vệ nhân dân, xây dựng đất nước.

-Tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh và nghiêm chỉnh chấp hành điều lệnh, quy định của quân đội; giữ gìn bí mật quốc gia, bí mật quân sự

- Luôn giữ gìn và trau dồi đạo đức CM, học tập, rèn luyện nâng cao trình độ.
- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần bộ đội.

Gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, gắn bó với ND.



4. NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Trách nhiệm của sĩ quan

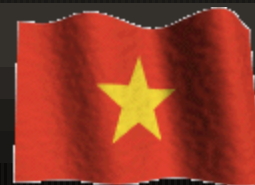
- Chịu trách nhiệm trước PL, cấp trên, cấp dưới thuộc quyền về những mệnh lệnh của mình.
- Lãnh đạo, chỉ huy quản lý, tổ chức thực hiện mọi nhiệm vụ theo chức trách được giao.

Những việc không được làm:

- Việc trái với PL, kỉ luật quân đội.
- Việc mà PL quy định cán bộ, công chức không được làm.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ

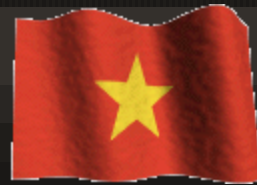


4. NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Quyền lợi của sĩ quan

Có quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và PL

Được Nhà nước bảo đảm về chính sách, chế độ ưu đãi phù hợp với tính chất hoạt động đặc thù quân sự.



III. Luật Công an nhân dân

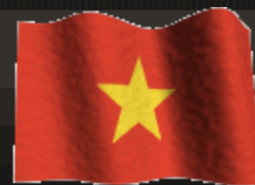
- Ngày 19/8 hằng năm là ngày truyền thống của Công an nhân dân và là “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.



1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và Hoạt động của Công an nhân dân.

Khái niệm về sĩ quan, hạ sĩ quan và công nhân viên chức

Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ: là công dân VN được tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện và hoạt động trong lĩnh vực nghiệp vụ của Công an, được Nhà nước thăng cấp bậc hàm cấp tướng, cấp tá, cấp úy, hạ sĩ quan.



1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và Hoạt động của Công an nhân dân.

Khái niệm về sĩ quan, hạ sĩ quan và công nhân viên chức

Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật: là công dân VN, có trình độ chuyên môn kỹ thuật, hoạt động trong Công an, được Nhà nước thăng cấp bậc hàm cấp tướng, cấp tá, cấp úy, hạ sĩ quan.



1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và Hoạt động của Công an nhân dân.

Khái niệm về sĩ quan, hạ sĩ quan và công nhân viên chức

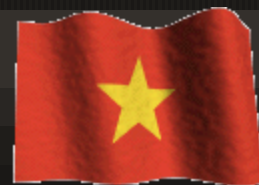
Sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn: là công dân VN được tuyển chọn vào phục vụ trong Công an, thời hạn 3 năm, được Nhà nước thăng cấp bậc hàm thượng sĩ, trung sĩ, hạ sĩ, binh nhất, binh nhì.



1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và Hoạt động của Công an nhân dân.

Khái niệm về sĩ quan, hạ sĩ quan và công nhân viên chức

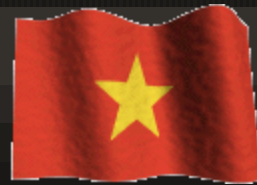
Công nhân, viên chức: là người được tuyển dụng vào làm việc trong lĩnh vực nghiệp vụ của Công an, mà không thuộc diện được Nhà nước thăng cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ.



1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và Hoạt động của Công an nhân dân.

□ Vị trí, chức năng của Công an nhân dân:

- *Vị trí:* là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn XH của Nhà nước.



1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và Hoạt động của Công an nhân dân.

□ Vị trí, chức năng của Công an nhân dân:

- *Chức năng:*

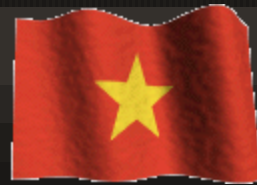
- Tham mưu cho Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn XH.
- Thực hiện thống nhất quản lí về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn XH.
- Đấu tranh phòng chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm...



1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và Hoạt động của Công an nhân dân.

❑ Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công an nhân dân:

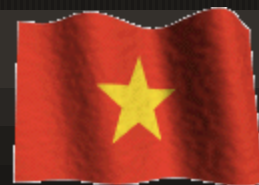
- Đảng lãnh đạo tuyệt đối về mọi mặt; sự thống lĩnh của Chủ tịch nước; sự thống nhất quản lý của chính phủ; sự chỉ huy của Bộ trưởng Bộ Công an.
- Tổ chức tập trung, thống nhất và theo cấp hành chính từ Trung ương đến cơ sở.
- Hoạt động tuân thủ Hiến pháp và PL; cấp dưới phục tùng cấp trên, dựa vào dân và chịu sự giám sát của dân, bảo vệ lợi ích của Nhà nước và dân.



2. Tổ chức của Công an nhân dân

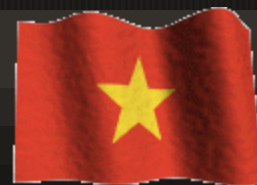
☐ Hệ thống tổ chức của Công an nhân dân:

- Bộ Công an;
- Công an tỉnh, TP trực thuộc Trung ương.
- Công an huyện, quận, thị xã, TP thuộc tỉnh.
- Công an xã, phường, thị trấn.



2. Tổ chức của Công an nhân dân

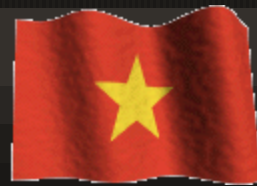
- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của CAND:
 - Bộ Công an do chính phủ quyết định.
 - Các tổng cục, đơn vị công an do Bộ trưởng Bộ công an quy định.



2. Tổ chức của Công an nhân dân

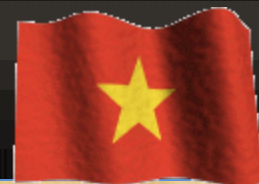
☐ Chỉ huy trong CAND:

- Bộ trưởng Bộ Công an là người chỉ huy cao nhất.
- Chỉ huy công an cấp dưới chịu trách nhiệm trước chỉ huy công an cấp trên.
- Chỉ huy công an địa phương chịu trách nhiệm trước chỉ huy công an cấp trên và trước Đảng, chính quyền cùng cấp....



3. Tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân

- Công dân có đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, sức khỏe; có nguyện vọng và năng khiếu.
- Công an được ưu tiên tuyển chọn SV, HS tốt nghiệp xuất sắc ở các học viện, trường ĐH, CĐ, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

□ Phân loại sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND:

Theo lực lượng

- Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ ANND.
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CSND.

Theo tính chất hoạt động

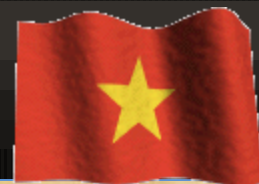
- Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật.
- Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

☐ Hệ thống cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND:

- Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ:
 - Sĩ quan cấp tướng: thiếu tướng, trung tướng, thượng tướng, đại tướng.
 - Sĩ quan cấp tá: thiếu tá, trung tá, thượng tá, đại tá.
 - Sĩ quan cấp úy: thiếu úy, trung úy, thượng úy, đại úy.
 - Hạ sĩ quan: hạ sĩ, trung sĩ, thượng sĩ.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

☐ Hệ thống cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND:

- Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật:
 - Sĩ quan cấp tá: thiếu tá, trung tá, thượng tá.
 - Sĩ quan cấp úy: thiếu úy, trung úy, thượng úy, đại úy.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

☐ Hệ thống cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND:

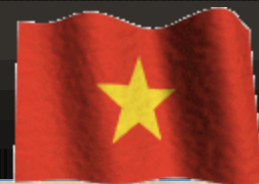
- Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn:
 - Hạ sĩ quan: hạ sĩ, trung sĩ, thượng sĩ.
 - Chiến sĩ: binh nhì, binh nhất.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

□ Đối tượng, điều kiện, thời hạn xét phong, thăng cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND:

- Đối tượng:
 - SV tốt nghiệp ĐH tại các trường CA được phong cấp bậc hàm thiếu úy; HS tốt nghiệp trung cấp tại các trường CA được phong cấp bậc hàm trung sĩ.
 - CB, công chức hoặc người tốt nghiệp các học viện, trường ĐH, CĐ, trung cấp chuyên nghiệp, được tuyển dụng vào CA.
 - Công dân phục vụ có thời hạn trong CAND có cấp bậc hàm từ binh nhì đến thượng sĩ.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

□ Đối tượng, điều kiện, thời hạn xét phong, thăng cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND:

Điều kiện và thời hạn xét thăng cấp bậc hàm: quy định trong luật và các VB pháp quy khác.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

□ Hệ thống chức vụ cơ bản và cấp hàm sĩ quan CAND:

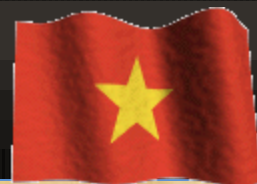
- Tiểu đội trưởng;
- Trung đội trưởng;
- Đại đội trưởng;
- Tiểu đoàn trưởng, Trưởng CA phường, Đội trưởng;
- Trung đoàn trưởng, Trưởng CA huyện, Trưởng phòng.
- Giám đốc CA tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Tư lệnh, Cục trưởng, Vụ trưởng;
- Tổng cục trưởng;
- Bộ trưởng Bộ CA.



4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và các chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân

□ Hệ thống cấp bậc hàm của sĩ quan CAND:

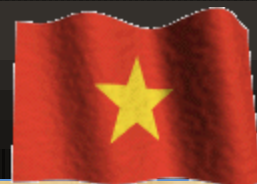
- Tiểu đội trưởng: thiếu úy, trung úy, thượng úy;
Trung đoàn trưởng, Trưởng CA huyện, Trưởng
- Phó đội trưởng: trung úy, thượng úy, đại úy;
- Đại đội trưởng: thượng úy, đại úy, thiếu tá;
Giám đốc CA tỉnh, TP trực thuộc Trung ương, Cục
- Tiểu đoàn trưởng, Trưởng CA phường, đại tá, Đội trưởng: thiếu tá, trung tá.
- Giám đốc CA TP Hà Nội, TP HCM, Tư lệnh Cảnh vệ : đại tá, thiếu tướng;
- Tổng cục trưởng: thiếu tướng, trung tướng;
- Bộ trưởng Bộ CA: thượng tướng, đại tướng.



5. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND

□ Nghĩa vụ, trách nhiệm và những việc sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND không được làm:

- Nghĩa vụ, trách nhiệm:
 - Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và nhân dân.
 - Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, PL của Đảng, Nhà nước, điều lệnh CA, chỉ thị, mệnh lệnh cấp trên.
 - Trung thực, dũng cảm, cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành mọi nhiệm vụ.



5. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND

□ Nghĩa vụ, trách nhiệm và những việc sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND không được làm:

- Nghĩa vụ, trách nhiệm:
 - Tôn trọng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của dân, vì dân phục vụ.
 - Luôn học tập nâng cao trình độ mọi mặt; rèn luyện phẩm chất CM ý thức tổ chức kỉ luật và thể lực.
 - Chịu trách nhiệm trước PL, cấp trên và cấp dưới: về những mệnh lệnh của mình, việc chấp hành mệnh lệnh cấp trên và việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới



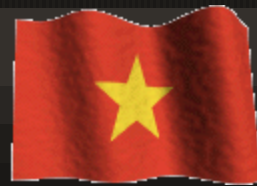
5. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ CAND

□ Quyền lợi:

- Có quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và PL.
- Được Nhà nước bảo đảm chế độ chính sách ưu đãi phù hợp với tính chất hoạt động đặc thù của lực lượng vũ trang.



Trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ



**III. Trách nhiệm của HS THPT
tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan
quân đội, công an.**